

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 03-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Quang;

Ông Kim Niệm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Thành N, sinh năm 1999 tại Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh C và bà Nguyễn Thị C1; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/5/2022 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 2000. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp ĐT, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Trần Công M, sinh năm 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Cháu Đào Thị TN, sinh năm 2005. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã TH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Đại diện hợp pháp của cháu TN: Bà Nguyễn Thị TH1, sinh năm 1970. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã TH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Ngô Thiên K, sinh năm 1986. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07/9/2020, N điều khiển xe mô tô biển số 61F1-457.33 chở phía sau Trần Công M lưu thông trên đường ĐH 505 hướng từ cầu LT, xã VH đến đường BA, thuộc khu phố 4, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, N điều khiển xe mô tô đi ngược chiều để rẽ trái về đường Bàu Ao, đi không đúng phần đường quy định nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 93P1-576.36 do Nguyễn Hữu P điều khiển chở phía sau Đào Thị TN đi đúng phần đường theo chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm TN bị thương tích nhẹ, P, M, N bị thương nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận giá trị khắc phục, sửa chữa các bộ phận bị thiệt hại của xe mô tô biển số 61F1 - 457.33 được Hội đồng thống nhất xác định là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận giá trị khắc phục, sửa chữa các bộ phận bị thiệt hại của xe mô tô biển số 93P1-576.36 được Hội đồng thống nhất xác định là 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52/2021/GĐPY ngày 26/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Nguyễn Hữu P xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 51% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ y tế ban hành ngày 28/8/2019.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/2021/GĐPY ngày 26/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Trần Công M xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ y tế ban hành.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 227/KL-VPYTW ngày 29/4/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Ngô Thành N.

Về y học:

Trước, trong khi gây án: Đương sự không có bệnh tâm thần.

Sau khi gây án: Đương sự bị chấn thương sọ não.

Hiện nay: Đương sự bị bệnh hội chứng quên thực tổn (F04-ICD.10)

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với Đào Thị TN bị thương tích nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe, TN đi lại làm việc bình thường. Ngày 09/10/2020, TN làm đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu về dân sự, hình sự đối với vụ tai nạn giao thông. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không đề cập xử lý nên Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra, tạm giữ:

01 (một) xe mô tô biển số 93P1 – 576.36 do Châu Thị N1, sinh năm 1978. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã ĐT, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Năm 2019, N1 đã bán xe mô tô trên cho Nguyễn Hữu P với giá 7.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu.

01 (một) xe mô tô biển số 61F1- 457.33 do Trần Công M đứng tên chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Thiên K là anh trai ruột của Ngô Thành N đã bồi thường cho Nguyễn Hữu P số tiền 30.000.000 đồng. Ông P đã nhận đủ tiền và có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho Ngô Thành N.

Trần Công M không có yêu cầu Ngô Thành N về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSPG, ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Ngô Thành N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) tuyên bố bị cáo Ngô Thành N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thành N mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 93P1-576.36 do Châu Thị N1, sinh năm 1978. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã ĐT, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Năm 2019, N1 đã bán xe mô tô trên cho Nguyễn Hữu P với giá 7.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Xét thấy, xe mô tô biển số 93P1-576.36 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Hữu P, ngày 07/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định trả lại xe mô tô trên cho ông P, ông P nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

01 (một) xe mô tô biển số 61F1- 457.33 do Trần Công M đứng tên chủ sở hữu. Đây là tài sản hợp pháp của M, ngày 07/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú

Giáo đã ra Quyết định trả lại xe mô tô trên cho M, M nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thành N thừa nhận hành vi tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm bị hại bị thương và hư hỏng tài sản. Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong; bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo xin được hưởng án treo và không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa bị hại ông Trần Công M tranh luận thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và không có ý kiến cũng như yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 23 giờ ngày 07/9/2020, bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 61F1-457.33 chở phía sau ông Trần Công M lưu thông trên đường ĐH 505 hướng từ cầu LT, xã VH đến đường Bàu Ao, thị trấn P thì bị cáo N đi không đúng phần đường quy định nên xảy ra va chạm với xe mô tô 93P1-576.36 do ông Nguyễn Hữu P điều khiển chở phía sau Đào Thị TN đi đúng phần đường quy định theo chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm ông Nguyễn Hữu P, ông Trần Công M bị thương.

[3] Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52/2021/GĐPY ngày 26/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Nguyễn Hữu P xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 51% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ y tế ban hành ngày 28/8/2019.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/2021/GĐPY ngày 26/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Trần Công M xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ y tế ban hành.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận giá trị khắc phục, sửa chữa các bộ phận bị thiệt hại của xe mô tô biển số 61F1 - 457.33 được Hội đồng thống nhất xác định là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận giá trị khắc phục, sửa chữa các bộ phận bị thiệt hại của xe mô tô biển số 93P1 - 576.36 được Hội đồng thống nhất xác định là 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 227/KL-VPYTW ngày 29/4/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Ngô Thành N.

Về y học:

Trước, trong khi gây án: Dương sự không có bệnh tâm thần.

Sau khi gây án: Dương sự bị chấn thương sọ não.

Hiện nay: Dương sự bị bệnh hội chứng quên thực tổn (F04-ICD.10)

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Tại thời điểm gây án và hiện nay: Dương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[4] Hành vi của bị cáo Ngô Thành N điều khiển xe mô tô không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ (không đi đúng phần đường, làn đường quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ) gây tai nạn giao thông làm bị thương 02 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 77% và hư hỏng tài sản.

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Ngô Thành N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6.1] Hành vi của bị cáo Ngô Thành N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người tham gia giao thông. Xét thấy, tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn huyện Phú Giáo rất phức tạp, số vụ tai nạn và số người bị thương, chết càng ngày càng cao. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[6.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[6.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì thế, HĐXX áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT đã trả lại vật chứng cho bị hại. Bị hại không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự của án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự của án treo.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Thành N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Thành N 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Thành N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Phú Giáo;
- Công an H. Phú Giáo;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- UBND thị trấn P;
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;
- Phòng PV 27 CA Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mạnh